

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG 333**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/TTr-HĐQT/2025

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Về việc: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường 333

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông.**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15, được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-HĐQT/2022 ngày 27/10/2022 của HĐQT Công ty Cổ phần Mía đường 333 về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường 333;

Hội đồng quản trị Công ty đã sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường 333 phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Nội dung toàn văn bản dự thảo Điều lệ bổ sung, sửa đổi theo tài liệu đính kèm.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2025;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT.



NGUYỄN BÁ THÀNH

BẢN THUYẾT MINH DỰ THẢO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	Chưa quy định.	h) Thông tin cổ đông là các thông tin liên quan đến Cổ đông bao gồm họ và tên, số giấy tờ pháp lý của cá nhân, quốc tịch, địa chỉ liên lạc đối với Cổ đông là cá nhân hoặc tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; tài khoản ngân hàng nhận cổ tức hoặc thanh toán từ Công ty; loại cổ phần và số lượng cổ phần tương ứng của từng loại, ngày đăng ký cổ phần và các thông tin khác đã được Cổ đông cung cấp đến Công ty phục vụ cho công tác quản lý và quản trị của Công ty;	Bổ sung để làm rõ cách hiểu về thông tin cổ đông cũng như phục vụ mục đích xác định chính xác tư cách cổ đông trong các công việc cần cung cấp thông tin của cổ đông.
	Chưa quy định.	i) Cổ đông là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty.	Điều chỉnh phù hợp theo khoản 3, Điều 4, Luật DN
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt	“3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: ... - Địa chỉ :TDP1, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.	“3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: ... - Địa chỉ :TDP1, xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk - Website: https://miaduong333.com	Điều chỉnh theo thông tin được cập nhật sau khi đơn vị hành chính được sáp nhập
	4.b) Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm: ... - Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm	4.2. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau b) Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm: ...	Điều chỉnh theo Khoản 4, Điều 1, Luật bổ sung sửa đổi 1 số điều của Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung			Lý do điều chỉnh
động của Công ty	nghĩa vụ nói trên.	- Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ nói trên.			
Điều 3. Ngành nghề kinh doanh, mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của Công ty.	1. Lĩnh vực kinh doanh:	1. Ngành nghề kinh doanh.			Bổ sung các ngành nghề này là để phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.
	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	STT	Tên	Mã Ngành	
	a. Sản xuất chế biến đường mía.	01	Sản xuất đường.	1072 (Chính)	
	b. Chế biến hạt điều nhân xuất khẩu.	05	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo); Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay); Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời; Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng; Sản xuất vách ngăn phòng bằng kim loại	2511	
	c. Sản xuất nước tinh khiết đóng chai. Sản xuất nước ngọt có ga và không ga.		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp.	4299	
	d. Sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh.				
	e. Kinh doanh xăng dầu.				
	f. Trồng mía và kinh doanh vật tư nông nghiệp.				
	g. Thu mua nông sản xuất khẩu, kinh doanh dịch vụ hàng hoá tiêu dùng.				
	h. Vận tải hàng hóa và cho thuê mặt bằng, kho bãi.				
	i. Sản xuất và kinh doanh điện.				

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung		Lý do điều chỉnh
			- Làm kênh mương nội đồng và giao thông vùng nguyên liệu mía.	
		10	Xây dựng công trình đường bộ	4212
		13	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm.	0131
		14	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
		19	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường và các sản phẩm của ngành mía đường	4632
		21	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời, điện khác	3511
		24	Xây dựng công trình cấp, thoát nước.	4222
		25	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện lên đến 35KV	4221
		26	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;	4653
		27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, vật tư thiết bị ngành đường.	4659
		28	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu:	4669

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung		Lý do điều chỉnh
			Chi tiết: - Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; công nghiệp; - Bán buôn mía giống, mía nguyên liệu.	
		29	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đường	
		30	Cho thuê xe có động cơ	
		31	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	
		32	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	
		33	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	
Điều 8 Chuyển nhượng cổ phần	Chưa quy định	“3. Công ty phải đăng ký thay đổi Cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu đăng ký thay đổi và các tài liệu chứng minh cho sự thay đổi, bao gồm: - Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (trường hợp có sự thay đổi Cổ đông hoặc số lượng cổ phần của từng loại mà Cổ đông đang nắm giữ); - Bản kê khai Thông tin Cổ đông như được liệt kê tại điểm 1 khoản 1 Điều 1 Điều lệ này được		Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Khoản 7, Điều 127 Luật DN.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		cập nhật đến thời điểm yêu cầu. Bản kê khai phải có chữ ký và con dấu (nếu có) của Cổ đông yêu cầu; - Bản sao đối với các giấy tờ pháp lý hoặc các tài liệu có chứa thông tin được yêu cầu thay đổi. Các tài liệu được đề cập tại khoản 3 Điều này nên được thể hiện dưới dạng bản gốc hoặc bản sao có công chứng/chứng thực bởi Đơn vị/Tổ chức hành nghề công chứng có thẩm quyền. Trường hợp có sự nghi ngại về tính xác thực của các tài liệu này, Công ty có quyền được thực hiện các biện pháp cần thiết để xác minh và từ chối việc thay đổi nếu không nhận được sự xác nhận phù hợp từ Cổ đông. Việc từ chối hoặc chậm trễ trong công tác đăng ký thay đổi trong trường hợp này không bị xem là vi phạm thời hạn đăng ký thay đổi được quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.”	
Điều 11: Quyền của Cổ đông	3. a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp.	3.a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Khoản 2 , Điều 115 Luật DN.
	Chưa quy định	d) Đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 4, Điều 140 Luật DN.
	d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến	e) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là năm	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 142 –luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp	(05) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	
Điều 12. Nghĩa vụ của Cổ đông	8. Thông báo kịp thời và đầy đủ các thông tin liên quan đến địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên hệ, số lượng cổ phần, thông tin tài khoản ... khi có thay đổi với Công ty để Công ty cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông theo quy định. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông và/hoặc không giải quyết bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến thông tin của cổ đông bị thay đổi do Công ty không nhận được thông báo thay đổi từ cổ đông.	8. Thông báo kịp thời đầy đủ và chính xác các “Thông tin cổ đông” khi có thay đổi để Công ty cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông theo quy định. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông và/hoặc không giải quyết bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến thông tin của cổ đông bị thay đổi do Công ty không nhận được thông báo thay đổi từ cổ đông.	Điều chỉnh phù hợp với với điểm h, khoản 1, Điều 1, Điều lệ này
Điều 13: Đại hội đồng cổ đông	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 18, Điều 1, Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều của Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp, yêu cầu phải được lập bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;	Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;	
	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường. a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này;	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường. a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này;	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 140 luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
Điều 15: Ủy quyền tham dự họp đại hội cổ đông	1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số (Quy định cụ thể tại Thông báo mời họp của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát) cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty)	2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và tối thiểu phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Trường hợp cổ đông cử nhiều hơn một (01) người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ mặc nhiên được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty) và chỉ được ủy quyền lại trong trường hợp việc ủy quyền lại	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		được sự cho phép của Cổ đông.	
Điều 17: Triệu tập họp, chương trình họp và thông	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây. a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10)	Bổ sung theo khoản 5, Điều 140, Luật DN và phù hợp với tình hình thực tế.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; g) chưa quy định.	ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. g) Thành lập ban tổ chức, ban kiểm tra tư cách cổ đông.	
	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 (hai một) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông, bao gồm: ... b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông, và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ đông có thể tiếp cận; bao gồm: ... b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 4, Điều 143 Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		quản trị, Kiểm soát viên mà đã xác định được ứng viên.	
	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Thẻ căn cước, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	Bổ sung phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 142 luật DN
	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 8 điều lệ này

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	 d) chưa quy định	... d) Nội dung, thông tin tại kiến nghị không phản ánh chính xác Thông tin cổ đông được Cổ đông cập nhật gần nhất cho Công ty được ghi nhận tại sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán (nếu có) của Công ty theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này;	
Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.	1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được	1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông dự họp và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Khi đăng ký cổ đông phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự đại hội (theo Thông báo mời họp hoặc Thông báo trên trang thông tin điện tử của Công ty) theo trình tự sau: Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết thẻ biểu quyết và/hoặc phiếu biểu quyết và/hoặc phiếu bầu cử tùy theo nội dung của chương trình cuộc họp, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết/ số phiếu bầu tương ứng của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu	Bổ sung nhằm hướng dẫn cụ thể hơn cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu và phù hợp với thực tế của Công ty

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành, không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.	quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Hướng dẫn chi tiết về cách thức bỏ phiếu, cách thức kiểm phiếu đối với từng phương thức biểu quyết/bầu cử được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế bầu cử/ Thẻ lệ biểu quyết được ban hành trước mỗi kỳ Đại hội đồng cổ đông. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó hoặc trước khi bế mạc cuộc họp tùy theo chương trình họp đã được thông báo, tình hình thực tế tại cuộc họp và nội dung được biểu quyết.	
	3. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau: ... d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.	3. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau: ... d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Trong giai đoạn ban kiểm phiếu chưa chính thức được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm soát hoặc người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp	Bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 3 Điều 13 Điều lệ này) có quyền chỉ định những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu để hỗ trợ công tác kiểm đếm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
	3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.	4. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Đoàn chủ tọa có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
	4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp: ... c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có	5. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp, bao gồm: ... c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi	Bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.	những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác. Từ giai đoạn gửi thông báo triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cho đến trước khi Đại hội đồng cổ đông thông qua các thể lệ, quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các nguyên tắc và quy định phục vụ cho việc tổ chức cuộc họp sẽ tuân thủ theo quy định và hướng dẫn của Chủ tọa và sự điều phối của Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông và đại diện được ủy quyền của Cổ đông có trách nhiệm tuân thủ các quy định, sự hướng dẫn và điều phối nêu trên.	
Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ	Chưa quy định	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền, con dấu của Cổ đông là tổ chức hoặc tổ chức được ủy quyền.	Bổ sung nhằm hướng dẫn cụ thể hơn về Phiếu LYK và Phù hợp theo điểm a khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp
	4. Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây.	5. Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: a) Trường hợp gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về	Điều chỉnh phù hợp theo điểm a khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
đồng	a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu	Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	
	6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu	7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 6, Điều 149 Luật DN
Điều 23: Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đồng	2) chưa quy định	2. Nghị quyết bị yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ theo khoản 1 Điều này vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 152 Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
Điều 25: Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... g) Quyết định các dự án đầu tư hoặc bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị hoặc tỷ lệ cụ thể được quy định tại các quy chế quản lý nội bộ của Công ty do Hội đồng quản trị ban hành, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp;	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... g) Quyết định việc đầu tư hoặc bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác trừ các quyết định, hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d khoản 1, Điều 14 Điều lệ này và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể ban hành quyết định phân quyền phê duyệt, thông qua các quyết định, hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho các vị trí Người quản lý doanh nghiệp tùy từng thời điểm;	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 153 Luật DN
Điều 28: Cuộc họp của Hội đồng quản trị	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03 ngày) làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp (Trừ trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị có thể rút ngắn khoảng thời gian này cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty). Thông báo mời họp phải xác định cụ	Bổ sung phù hợp với khoản 6, Điều 157 luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên	thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.	
	8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07 ngày) kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp	8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn một (01) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 8, Điều 157 Luật DN
	12. Chưa quy định	12. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày nhận được thông báo (trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể rút ngắn khoảng thời gian này cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty), trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông theo khoản 3 Điều 167 Luật	Bổ sung phù hợp với khoản 2, Điều 167 Luật Doanh nghiệp

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		doanh nghiệp. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	
	14. Chưa quy định	14. Thông qua nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến: a. Cuộc họp Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến là cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ hoặc họp bất thường được tổ chức dưới hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm, có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường mạng internet cho phép các thành viên Hội đồng quản trị ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của cuộc họp, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp; b. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua tại cuộc họp tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến có hiệu lực như đối với cuộc họp trực tiếp;	Bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của Cty

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
		c. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến được thực hiện theo các quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	
	15. Chưa quy định	15. Thông qua nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: a. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền quyết định lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty; b. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có hiệu lực và giá trị như nghị quyết, quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp; c. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện theo các quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của Cty
Điều 30. Người điều hành Công	4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty	4. Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 163 Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
ty	theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.	của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	
Điều 33. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên	2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quyết định của Đại hội cổ đông hoặc Quy chế bầu cử. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quyết định của Đại hội cổ đông hoặc Quy chế bầu cử. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật.	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp .
Điều 34: Thành phần ban kiểm soát	3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: ... c) Chưa quy định	3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: ... c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 174 Luật DN
Điều 35. Trưởng Ban kiểm soát	2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát: c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát	2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát: c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 168 Luật DN

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.	đã được các Kiểm soát viên thông qua theo nguyên tắc đa số.	
Điều 43. Công nhân viên và Công đoàn	1. Tổng Giám Đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý	1. Tổng Giám Đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến định biên lao động, quỹ lương, bảo hiểm xã hội hàng năm đối với người lao động và cán bộ quản lý.	Sửa phù hợp với tình hình thực tế của Công ty
	2. Tổng Giám Đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức đảng và đoàn thể theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành	2. Tổng Giám Đốc điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức đảng và đoàn thể theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	Sửa phù hợp với tình hình thực tế của Công ty

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
Điều 44. Phân phối lợi nhuận	6. Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: Mức trích lập các quỹ nói trên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc sử dụng các quỹ do Hội đồng quản trị quyết định. Các quỹ nói trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định mức trích lập, trong quá trình sử dụng, nếu xét thấy cần thiết Hội đồng quản trị có thể điều chuyển số dư từ quỹ này sang quỹ khác cho phù hợp, trừ quỹ Đầu tư phát triển do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	6. Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: Mức trích lập các quỹ nói trên do Đại hội đồng cổ đông quyết định, việc sử dụng các quỹ do Hội đồng quản trị quyết định, Hội đồng quản trị có thể ban hành quyết định phân quyền phê duyệt sử dụng các quỹ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho các vị trí Người quản lý doanh nghiệp tùy từng thời điểm. Các quỹ nói trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định mức trích lập, trong quá trình sử dụng, nếu xét thấy cần thiết Hội đồng quản trị có thể điều chuyển số dư từ quỹ này sang quỹ khác cho phù hợp, trừ quỹ Đầu tư phát triển do Đại hội đồng cổ đông quyết định	Bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
Điều 49. Kiểm toán	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Công ty	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho Công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 14 Điều lệ này.

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do điều chỉnh
	phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho Công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.	chính.	